TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 08-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Vui
Bà Lê Thị Hồng Nhan

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long *tham gia phiên tòa:* Ông Thạch Thiện – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại Hội trường xét xử Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025, đối với:

Bị cáo: Ban Z, sinh ngày 12/4/1989 tại T
Quốc tịch: T; Dân tộc: H; Tôn giáo: Không
Số hộ chiếu: E98596048, cấp ngày 23/3/2017, nơi cấp: T
Nơi đăng ký thường trú: L, thành phố H, tỉnh H1, T.
Nơi tạm trú: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre (Nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long).
Nghề nghiệp: Kiểm tra chất lượng hàng hóa.
- Trình độ học vấn: Lớp 12/12.
- Cha: Ông Ban Yon H, sinh năm 1968.
- Mẹ: Bà Jiang Cui Z, sinh năm 1970.
- Vợ: Chị Wu Man L, sinh năm 1989.
- Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2024.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 05/8/2024 cho đến nay.
Bị cáo có mặt tại tòa.

- *Người phiên dịch:* Ông Nguyễn Bảo N, sinh năm 1994. Địa chỉ cư trú: số 6E2 khu phố M, phường B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long) – Cán bộ Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Bến Tre (nay là Công an tỉnh Vĩnh Long).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Trương Văn Bé T, sinh năm 1978. Địa chỉ cư trú: ấp X, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long).

- *Người có quyền lợi. nghĩa vụ liên quan:* Chị Văn Tố N, sinh năm 1981. Địa chỉ cư trú: số 157D, khu phố A, phường B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Li Zhi B, sinh năm 2006. Địa chỉ cư trú: Trấn T, huyện H, thành phố T, tỉnh H, T. Nơi tạm trú: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long).

+ Ông Lê Minh T, sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú: ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 23/3/2024, Ban Z điều khiển ô tô biển số 71A-048.32 chở theo Li Zhi B lưu thông trên Quốc lộ 60 theo hướng từ thành phố B đi huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Khi đến khu vực đầu cầu C thuộc ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre, Ban Z cho xe ô tô quay đầu ở đầu cầu C để chuyển hướng rẽ sang phần đường bên trái dẫn đến va chạm với xe gắn máy biển số 63AN-002.87 do anh Trương Văn S, sinh năm 2007, cư trú ấp X, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại, làm anh S bị thương nặng cấp cứu tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, đến 22 giờ cùng ngày anh S tử vong.

* *Khám nghiệm hiện trường ghi nhận:* Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Mặt đường bê tông nhựa bằng phẳng rộng 15m; đường hai chiều có vạch sơn kẻ đường liền ở giữa. Phía đầu hiện trường hướng đi thành phố B có trụ điện số 05 cách tim đường 13,7m.

Chọn hướng thành phố B đi huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre làm hướng khám nghiệm. Chọn tim đường theo hướng khám nghiệm làm đường chuẩn. Tất cả các dấu vết phương tiện đều đo vào đường chuẩn. Chọn trụ điện số 05 nằm ngoài mặt đường phía lề trái theo hướng khám nghiệm làm điểm mốc.

Theo hướng khám nghiệm trên mặt đường nhựa phía lề trái phát hiện vùng mảnh vỡ kích thước 0,4m x 0,35m, cách điểm mốc là 8,8m:

- Vùng mảnh vỡ kích thước 0,4m x 0,35m có tâm cách đường chuẩn là 6,2m, cách đầu vết cày là 0,5m.

- Vết cày dài 2,7m, đầu vết cày cách đường chuẩn là 06m, cách trục bánh sau bên phải xe ô tô 71A-048.32 là 2,85m, cuối vết cày cách đường chuẩn là 6,95m.

- Xe ô tô biển số 71A-048.32 có tâm trục sau bên phải cách đường chuẩn là 5,65m, tâm trục trước bên phải cách đường chuẩn 6,25m và cách trục sau xe máy biển số 63AN-002.87 là 2,1m.

- Xe máy biển số 63AN-002.87 có tâm trục sau cách đường chuẩn là 6,85m tâm trục trước cách đường chuẩn là 7,7m.

- Vùng dung dịch kích thước 1,3m x 0,9m có tâm cách trục trước xe gắn máy biển số 63AN-002.87 là 1,3m.

* *Khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển số 71A-048.32:* Nắp ca pô bị móp thụng; Lượt gió bể kích thước 30 x 20cm; Ốp nhựa đầu xe bên phải bị bung hở, ốp nhựa dưới đầu xe bị vỡ; Biển kiểm soát bị gãy, sứt rời khỏi vị trí ban đầu; Phía sau, bên phải, bên trái thân xe không phát hiện dấu vết. Qua kiểm tra tại vị trí ghế lái không phát hiện dấu vết máu, đường vân và các dấu vết khác có liên quan.

* *Khám phương tiện xe gắn máy biển số 63AN-002.87:* Cụm đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng, đồng hồ báo tốc độ bể, sứt rời khỏi vị trí ban đầu; Mặt nạ xe bể, sứt rời khỏi vị trí ban đầu; cung chắn bùn trước bể, gãy lệch về bên trái; Đầu máy xe bể, gãy sứt rời; Lóc máy xe bên phải mài mòn kim loại thủng kích thước 11cm x 07cm; Để chân trước bên phải cong lệch từ sau về trước; Ốp giảm thanh gãy, sứt rời khỏi vị trí ban đầu; Yên xe bị gãy, sứt rời khỏi vị trí ban đầu; Ốp nhựa thân xe bên phải bị bung hở; Cụm đèn báo hãm, đèn chuyển hướng phía sau gãy, sứt rời khỏi vị trí ban đầu.

* *Vật chứng thu giữ và xử lý:*

- 01 xe ô tô biển số 71A-048.32, nhãn hiệu MAZDA, loại CX-5, màu trắng, số khung: RN2KF5726JC085920, số máy: PE21076015, thuộc sở hữu của chị Văn Tố N, đã trả lại cho chị N.

- 01 xe gắn máy biển số 63AN-002.87, số khung: RRRDCB1RRBD861760, số máy VDTFS1P39FMB861760, thuộc sở hữu của anh Trương Văn S, đã trả cho ông Trương Văn Bé T (cha của anh S).

- 05 mảnh vỡ nhựa của phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông.

* *Kết luận giám định tử thi số 30/24/KLGĐTTT-TTPYBT,* ngày 05/4/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre, kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Trương Văn S do chấn thương sọ não/đa chấn thương.

* *Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu* ngày 24/3/2024 của anh Trương Văn S là 102mg/100ml (22,14mmol/L).

* *Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và chất ma túy* ngày 23/3/2024 đối với Ban Z: Không có nồng độ cồn và chất ma túy.

* *Công văn số 903/SGTVT-QLVT,PT&NL,* ngày 02/4/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bến Tre xác định:

- Giấy phép lái xe quốc tế IAA1597779-QDV của Ban Z cung cấp không có giá trị sử dụng trong lãnh thổ Việt Nam. Qua tra cứu giấy phép đã cấp cho người nước ngoài hiện đang lưu trữ trên hệ thống quản lý giấy phép lái xe thì Ban Z chưa thực hiện chuyển đổi giấy phép lái xe.

- Vạch kẻ màu vàng, dạng vạch đơn liền nét (vạch tim đường) tại hiện trường dùng để phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều; xe không được lấn làn, không được đè lên vạch.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý các kết luận giám định, không có ý kiến khác.

* Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trương Văn Bé T số tiền 365.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và tự nguyện viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

* *Tại Bản cáo trạng số:* 18/CT-VKSMCB ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre đã truy tố trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long) để xét xử đối với bị cáo Ban Z về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

* *Tại phiên tòa,* bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung Cáo trạng.

* *Tại phiên toà,* người đại diện hợp pháp của người bị hại có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Giữ nguyên yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

* *Tại phiên toà,* người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thừa nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

* *Tại phiên toà,* đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, cho rằng việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ban Z phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Ban Z từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 585, 586, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị ghi nhận:

+ Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông Trương Văn Bé T là người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 365.000.000 đồng. Ngoài ra, ông Trương Văn Bé T không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

+ Chị Văn Tố N không yêu cầu bồi thường nên đề nghị ghi nhận.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra quyết định trả:

+ 01 xe ô tô biển số 71A-048.32, nhãn hiệu MAZDA, loại CX-5, màu trắng, số khung: RN2KF5726JC085920, số máy: PE21076015 cho chị Văn Tố N.

+ 01 xe gắn máy biển số 63AN-002.87, số khung: RRRDCB1RRBD861760, số máy VDTFS1P39FMB861760 cho ông Trương Văn Bé T.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 05 mảnh vỡ nhựa của phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông.

- Đối với việc bị cáo tự ý lấy xe tham gia giao thông và việc bị cáo có giấy phép lái xe nhưng chưa chuyển đổi, chị Văn Tố N không biết nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

** Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo có lỗi, xin lỗi gia đình người bị hại. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo làm việc có thu nhập lo cho gia đình. Bị cáo cam kết trong thời gian ở Việt Nam sẽ chấp hành đúng quy định của pháp luật Việt Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt người này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Bị cáo Ban Z thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/3/2024, trên Quốc lộ 60 thuộc ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre, Ban Z có giấy phép lái xe quốc tế IAA nhưng không có giá trị sử dụng trong lãnh thổ Việt Nam đã điều khiển xe ô tô biển số 71A-048.32 quay đầu, chuyển hướng ở khu vực đầu cầu C, không chú ý quan sát khi chuyển hướng dẫn đến va chạm với xe gắn máy biển số 63AN-002.87 do anh Trương Văn S điều khiển theo chiều ngược lại làm anh Trương Văn S tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 11, khoản 2 và 4 Điều 15, khoản 5 Điều 59 của Luật giao thông đường bộ.

[4]. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về sức khỏe, tính mạng của người khác, phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".* Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5]. Trong lượng hình, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong thiệt hại cho gia đình bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định

tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]. Mặc dù tai nạn là không mong muốn, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nhưng hành vi tham gia giao thông không tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về tham gia giao thông đường bộ là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn xảy ra, hậu quả làm mất đi tính mạng của một người. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

Về hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người nước ngoài, sang Việt Nam để làm thuê, được Sở Lao động – thương binh và xã hội tỉnh Bến Tre cấp Giấy phép lao động, làm thuê cho Công ty TNHH sản xuất thương mại và xuất nhập khẩu Dừa H đóng trên địa bàn xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre, với vị trí công việc "chuyên gia", nên được xem là có nơi làm việc ổn định. Bị cáo tạm trú tại ấp T, xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre từ ngày 17/02/2024 cho đến nay nên được xem là có nơi cư trú rõ ràng. Về hoàn cảnh gia đình, bị cáo có 02 con còn nhỏ tuổi hiện do vợ chăm sóc, thu nhập chính của gia đình phụ thuộc vào việc bị cáo làm thuê tại Việt Nam. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cũng đã thực hiện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Lỗi chính gây ra tai nạn giao thông là của bị cáo. Tuy nhiên, về phía bị hại cũng có 01 phần lỗi do đã sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông, thể hiện nồng độ cồn trong máu cao (102mg/100ml) làm ảnh hưởng đến việc xử lý tình huống khi tham gia giao thông. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo, có đủ điều kiện được xem xét hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Vì vậy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại nên ghi nhận. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra quyết định trả:

- 01 xe ô tô biển số 71A-048.32, nhãn hiệu MAZDA cho chị Văn Tố N.
- 01 xe gắn máy biển số 63AN-002.87 cho ông Trương Văn Bé T.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 05 mảnh vỡ nhựa của phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông.

[9]. Đối với việc bị cáo tự ý lấy xe tham gia giao thông và việc bị cáo có giấy phép lái xe nhưng chưa chuyển đổi, chị Văn Tố N không biết nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Ban Z phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ban Z 02 (hai) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án là ngày 08/8/2025.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là xã T1, huyện M, tỉnh Bến Tre là nơi bị cáo tạm trú) phối hợp với Công ty TNHH sản xuất thương mại và xuất nhập khẩu Dừa H (là nơi bị cáo làm việc) giám sát bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Ghi nhận trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông Trương Văn Bé T là người đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền là 365.000.000 đồng (ba trăm sáu mươi lăm triệu đồng). Ghi nhận ông Trương Văn Bé T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ghi nhận chị Văn Tố N không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M:

+ Ra Quyết định xử lý vật chứng số 365/QĐ-ĐTTH, ngày 11/01/2024 trả cho ông Trương Văn Bé T 01 xe gắn máy biển số 63AN-002.87, số khung: RRRDCB1RRBD861760, số máy VDTFS1P39FMB861760.

+ Ra Quyết định xử lý vật chứng số 366/QĐ-ĐTTH, ngày 13/11/2024 trả cho chị Văn Tố N 01 xe ô tô biển số 71A-048.32, nhãn hiệu MAZDA, loại CX-5, màu trắng, số khung: RN2KF5726JC085920, số máy: PE21076015.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 05 mảnh vỡ nhựa của phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKSMCB, ngày 05/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre và Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng, ngày 25/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre cho Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre).

[4]. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 21, 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Ban Z phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Áp dụng các Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường B;
- Bị cáo, người đại diện bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thúy Hằng